

Số: 38/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 48/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thúy A**, sinh ngày 26/11/1992

Số căn cước công dân: 083192006546, cấp ngày 10/8/2021.

Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh T (Nay là ấp A, xã T, tỉnh V).

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh ngày 06/7/1975.

Số căn cước công dân: 083175003139, cấp ngày 08/7/2022.

Nơi cư trú: Ấp Thới Lợi 2, xã T, huyện B, tỉnh T (Nay là ấp Thới Lợi 2, xã T, tỉnh V).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L thừa nhận còn nợ chị Nguyễn Thị Thúy A số tiền vay 44.538.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Thúy A số tiền nợ vay 44.538.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng), trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), trả vào ngày 20 hàng tháng, lần trả nợ đầu tiên là vào ngày 20/9/2025 cho đến khi hoàn tất số tiền nợ nêu trên.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thúy A không yêu cầu bà Nguyễn Thị Loan phải trả lãi của số tiền nợ vay nêu trên.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Thị L phải chịu 556.725 đồng (Năm trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng).

Chị Nguyễn Thị Thúy A phải chịu 556.725 đồng (Năm trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp 1.113.450 đồng (Một triệu một trăm mười ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng) theo biên lai số 0001421 ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy, chị Nguyễn Thị Thúy A được hoàn lại số tiền chênh lệch 556.725 đồng (Năm trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng KTNV&THA);
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương